

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 294/2021/QĐST - HNGĐ

Đông Anh, ngày 27 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 275/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1999

HKTT: Thôn P, xã D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Thôn V, xã V, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Bi đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Minh T có 02 con chung là Nguyễn Việt A - sinh ngày 25/6/2016 và Nguyễn Bảo Li - sinh ngày 01/8/2018, ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận bà H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án;

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng và ông Nguyễn Minh Tuấn thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu 1/2 = 75.000 đồng, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Minh T thống nhất thỏa thuận để bà Nguyễn Thị Thu H chịu cả.

3. Bà Nguyễn Thị Thu H chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0045194 ngày 14/05/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại bà Nguyễn Thị Thu H 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *UBND xã D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 12/10/2017;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng